

Số: 499/KH-SKHCN

Quảng Bình, ngày 29 tháng 12 năm 2015

## KẾ HOẠCH

### Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan năm 2016

#### I. Căn cứ lập kế hoạch

- Nghị định số 64/2007/NĐ-CP của Chính phủ ngày 10/04/2007 về ứng dụng CNTT trong hoạt động cơ quan Nhà nước;

- Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 27/8/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016-2020;

- Quyết định số 2636/QĐ-UBND ngày 14/10/2010 của UBND tỉnh về việc phê duyệt kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan nhà nước tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2011-2015;

- Căn cứ Kế hoạch số 1612/KH-UBND, ngày 14/12/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước năm 2016;

#### II. Đánh giá về hiện trạng CNTT

##### 2.1. Hạ tầng kỹ thuật:

STT	Hạ tầng, thiết bị	Số lượng	Cấu hình	Ghi chú
1.	Mạng nội bộ (LAN)	01	Mạng dây và wifi	
2.	Máy tính chủ	01	Server Model 9610-S-NHD4S-AC	Bị hỏng
3.	Máy trạm (PC)	28	Tốc độ xử lý 2.0 đến 3.2 GHz, Ram 1Gb đến 2Gb	
4.	Máy tính xách tay	03	Tốc độ xử lý 2.0 đến 3.2 GHz, Ram 1Gb đến 2Gb	
5.	Máy in	27	Máy in laser các loại	
6.	Máy Scan	01	01 máy Scanner i1120	
7.	Ipad	09	04 Ipad 4; 05 Ipad Air	

##### 2.2 Các ứng dụng:

STT	Tên phần mềm, CSDL	Năm trang bị	Ghi chú
1.	Phần mềm kế toán HCSN DAS	2010	
2.	Phần mềm diệt virus Kaspersky	2013	tất cả các máy PC

### 2.3. Nguồn nhân lực CNTT:

TT	Chỉ tiêu	Số lượng	Ghi chú
1.	Tổng số CBCNV	32	
2.	Tin học văn phòng (A)	0	
3.	Tin học B	25	
4.	Trung cấp hoặc hệ tương đương	01	
5.	Đại học	01	
6.	Cao học	0	
7.	Chuyên trách CNTT	0	

### III. Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm 2016

#### 3.1. Mục tiêu:

- Hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật mạng nội bộ (mạng LAN, máy tính cá nhân), đường truyền và thiết bị kết nối internet, các thiết bị thiết yếu phục vụ cho nhu cầu ứng dụng công nghệ thông tin và hoạt động văn phòng.

- Hoàn thiện trang thông tin điện tử đảm bảo đúng theo quy định tại Nghị định 43/2011/NĐ-CP và xây dựng các hệ thống thông tin, các cơ sở dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành và nhu cầu các tổ chức, cá nhân.

- Đẩy mạnh việc sử dụng có hiệu quả các phần mềm phục vụ điều hành, quản lý và công tác chuyên môn góp phần nâng cao hiệu quả trong công việc.

- Tạo điều kiện thuận lợi để cán bộ, công chức của Sở được tham gia đào tạo bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT nhằm khai thác, sử dụng một cách hiệu quả các chương trình ứng dụng CNTT phục vụ công tác chuyên môn, nghiệp vụ.

#### 3.2. Nội dung:

##### 3.2.1. Nâng cấp hạ tầng kỹ thuật:

- Nâng cấp, bảo trì hệ thống mạng nội bộ; thay thế các máy tính bàn với công nghệ cũ.

- Duy trì mạng cáp truyền số liệu chuyên dùng và hệ thống mạng LAN của Sở

- Trang bị mới các thiết bị thiết yếu phục vụ cho nhu cầu ứng dụng công nghệ thông tin và hoạt động quản lý, điều hành, thực hiện nhiệm vụ chuyên môn như: máy tính xách tay, ipad, máy Scan, máy fax,...

##### 3.2.2. Ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan:

- Tăng cường vận hành và sử dụng phần mềm "Quản lý văn bản và điều hành qua mạng" đảm bảo 100% văn bản đến và đi được xử lý qua mạng (trừ văn bản cấm công khai trên mạng). Mở rộng việc ứng dụng phần mềm cho 03 đơn vị trực thuộc Sở gồm: Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, Trung tâm ứng dụng tiến bộ KH&CN, Trung tâm tin học và Thông tin KH&CN.

- Nâng cấp các phần mềm ứng dụng ở văn phòng Sở và các đơn vị trực thuộc.

- Ban hành quy chế sử dụng các ứng dụng: thư điện tử, trang thông tin điện tử; phần mềm "quản lý văn bản và điều hành qua mạng" và một số ứng dụng

khác... nhằm đảm bảo tính thống nhất, triệt để, trách nhiệm và đảm bảo an toàn, bảo mật thông tin.

- Tiếp tục duy trì và phát triển Trang thông tin điện tử Sở Khoa học và Công nghệ đáp ứng nhu cầu cung cấp, trao đổi thông tin. Bổ sung cập nhật đầy đủ và đăng tải trên trang thông tin điện tử các văn bản quy phạm pháp luật, báo cáo tổng hợp, thống kê về KH&CN theo quy định tại Điều 10, 11 và 12 của Nghị định 43/2011/NĐ-CP..

### 3. 2.3 Đào tạo nguồn nhân lực:

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của việc ứng dụng CNTT phục vụ hoạt động quản lý, chỉ đạo điều hành

- Bố trí cán bộ có trình độ chuyên môn phù hợp để chuyên trách về CNTT;

- Tổ chức các lớp đào tạo bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT 02 lượt.

### 3.3. Tổng hợp nhu cầu kinh phí:

ĐVT: ngàn đồng

Nội dung	Kinh phí	Năm triển khai	Ghi chú
<b>A. Chi đầu tư phát triển</b>	0		
<b>B. Chi sự nghiệp</b>			
- Duy trì mạng cáp quang 500/tháng	6.000	2016	
- Mua mới máy vi tính để bàn: 5 máy tính x 8.000/máy	40.000	2016	
- Mua mới ipad, máy tính xách tay: 05 máy tính (ipad) x 20.000/máy	100.000	2016	
- Cập nhật và nâng cấp các phần mềm ứng dụng: virus, phần mềm kế toán...	40.000	2016	
- Đào tạo, bồi dưỡng về CNTT	10.000	2016	
- Vận hành và cập nhật thông tin cho trang thông tin điện tử		Hàng năm	Giao TT Thông tin & Thống kê KH&CN thực hiện
- Bảo dưỡng hệ thống thiết bị CNTT	4.000	2016	
<b>Tổng số</b>	<b>200.000</b>		

#### Nơi nhận:

- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, VP.

KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC



Phan Thanh Nghiệm

